

Số: 185/2023/QĐST-DS

Cao Lãnh, ngày 28 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 336/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ C, khóm D, phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo uỷ quyền của bà H là chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1996;
Địa chỉ: Khóm C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà Đào Thị H1, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ E, ấp T, xã M, huyện C, Đồng Tháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Mai Thủy T, sinh năm 2003.

2. Chị Thắm Tường V, sinh năm 2008.

Đại diện hợp pháp của chị V là bà Đào Thị H1, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Tổ E, ấp T, xã M, huyện C, Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị

Thúy H với bà Đào Thị H1, chị Mai Thủy T và chị T1 Tường Vi ngày 21/4/2021.

Bà Đào Thị H1, chị Mai Thủy T và chị T1 Tường Vi có nghĩa vụ chuyển quyền quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Thúy Huỳnh p đất có diện tích 119,9m² (theo đo đạc thực tế) thuộc một phần thửa 1744, tờ bản đồ số 6, mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, tọa lạc tại ấp T, xã M, P đất nằm trong phạm vi các mốc:

- Từ mốc M1 đến mốc M2 dài: 24,48m
- Từ mốc M2 đến mốc M3 dài: 4,55m
- Từ mốc M3 đến mốc M6A dài: 26,07m
- Từ mốc M6A đến mốc M6 dài: 0,97m
- Từ mốc M6 đến mốc M1 dài: 3,48m

Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ và sơ đồ đo đạc ngày 15/5/2023 và ngày 25/8/2023 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện C

Bà Nguyễn Thị Thúy H được quyền sử dụng phần đất có diện tích 119,9m² (theo đo đạc thực tế) thuộc một phần thửa 1744, tờ bản đồ số 6, mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, từ các mốc M1- mốc M2- mốc M3 – mốc M6A – mốc M6 – mốc M1, đất tọa lạc tại ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ và sơ đồ đo đạc ngày 15/5/2023 và ngày 25/8/2023 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Cao Lãnh

Các đương sự (Bà Nguyễn Thị Thúy H, bà Đào Thị H1, chị Mai Thủy T và chị Thẩm Tường V) được quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký phần đất mình được sử dụng theo quy định của pháp luật. Trường hợp bà Đào Thị H1, chị Mai Thủy T và chị T1 Tường Vi không thực hiện việc chuyển quyền sử dụng thì bà Nguyễn Thị Thúy H có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất đã chuyển nhượng nói trên theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện C thu hồi một phần quyền sử dụng đất diện tích 119,9m² thuộc thửa 1744, tờ bản đồ số 6, mục đích sử dụng đất là đất ở nông thôn, đất tọa lạc tại ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đã cấp cho hộ bà Đào Thị H1 vào ngày 12/01/2023 để cấp lại cho bà Nguyễn Thị Thúy Huỳnh .

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0000623 ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Hoàn trả cho bà H số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Về chi phí tố tụng khác: Bà Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá là 2.771.000 đồng (đã nộp và chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND HCL;
- CC THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Kim Hoa